

THỰC TIỄN HOẠT ĐỘNG KIỂM SÁT VIỆC GIẢI QUYẾT NGUỒN TIN TỘI PHẠM TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYỀN QUANG

PHÙNG THANH THẢO*

Tóm tắt: Bài viết nghiên cứu thực tiễn công tác kiểm sát việc giải quyết nguồn tin về tội phạm trên địa bàn tỉnh Tuyen Quang giai đoạn từ năm 2016 đến năm 2020. Nhìn chung, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) các cấp của tỉnh Tuyen Quang đã đạt được những kết quả nhất định từ khâu kiểm sát việc tiếp nhận, kiểm sát việc xác minh, điều tra đến kiểm sát kết quả việc giải quyết nguồn tin về tội phạm nhưng công tác này còn tồn tại những hạn chế, thiếu sót do cả nguyên nhân khách quan và chủ quan. Qua đó, cần phải đề ra những giải pháp khắc phục để nâng cao hiệu quả trong quá trình VKSND thực hiện nhiệm vụ.

Từ khoá: Tội phạm, giải quyết nguồn tin, nguồn tin, kiểm sát.

Ngày nhận bài: 16/02/2023; Biên tập xong: 20/02/2023; Duyệt đăng: 20/02/2023

THE PROSECUTION OF RESOLVING CRIME INFORMATION IN TUYEN QUANG PROVINCE

Abstract: The article studies the prosecution of resolving crime information in Tuyen Quang province from 2016 to 2020. Generally, this activity of the People's Procuracy at all levels of Tuyen Quang province has been achieved certain results; however, it has remained a number of limitations due to both objective and subjective reasons. Thereby, it is necessary to propose remedial solutions to improve the effectiveness of that works.

Keywords: Crime, resolving crime information, information, prosecution.

Received: Feb 16th, 2023; **Editing completed:** Feb 20th, 2023; **Accepted for publication:** Feb 20th, 2023

1. Đặt vấn đề

Cùng với sự phát triển nhanh chóng của xã hội hiện nay, tình hình tội phạm cũng có diễn biến ngày càng phức tạp về cả tính chất và mức độ của hành vi phạm tội. Do đó, công tác đấu tranh phòng chống tội phạm là trách nhiệm của toàn xã hội, đặc biệt là các cơ quan tư pháp, cơ quan bảo vệ pháp luật. Tin báo, tố giác về tội phạm là nguồn thông tin quan trọng phản ánh thực trạng an ninh trật tự trong xã hội. Giải quyết tốt nguồn tin về tội phạm góp phần bảo đảm khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử đúng người, đúng tội, tránh bỏ lọt tội phạm. Để đạt được những kết quả đó là sự đóng góp không nhỏ của VKSND khi thực hành quyền công tố và

kiểm sát các hoạt động tư pháp, trong đó có công tác kiểm sát việc nguồn tin về tội phạm. Tuyen Quang là tỉnh nằm ở vùng Trung du và miền núi phía Bắc; đời sống nhân dân hiện đang dần được cải thiện, niềm tin của nhân dân tăng lên; các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa – xã hội, nhất là an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững được chú trọng; quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm. Đi cùng với sự phát triển về kinh tế - xã hội, tình hình trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh cũng diễn biến hết sức phức tạp, có xu hướng gia tăng, đặc biệt là các tội

**Email: thanhthao2191@gmail.com*

Khoa Tội phạm học và Điều tra tội phạm, Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội

phạm về ma túy, xâm phạm sở hữu và tội phạm về trật tự xã hội.

Tình hình tội phạm trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang trong những năm vừa qua có xu hướng tăng nhanh, đặc biệt tăng cao về số người phạm tội. Điều này cho thấy tính chất đồng phạm và mức độ nguy hiểm ngày càng tăng cao của tội phạm trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Do vậy, trong công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm phải được triển khai và tiến hành đồng bộ, liên tục, quyết liệt nhằm hướng đến hiệu quả cao nhất có thể. Các nhóm tội phạm tập trung chủ yếu ở loại tội xâm phạm sở hữu và trật tự an toàn xã hội, các tội về an ninh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang không xảy ra; các tội phạm xâm phạm hoạt động tư pháp chiếm tỷ lệ thấp và giảm mạnh qua các năm¹.

Sau khi nhận được quyết định phân công giải quyết nguồn tin về tội phạm của Cơ quan điều tra (CQĐT), thông báo việc tiếp nhận nguồn tin về tội phạm của Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, lãnh đạo Viện kiểm sát (VKS) phân công Kiểm sát viên (KSV) kiểm sát việc giải quyết nguồn tin về tội phạm. Trong quá trình kiểm sát việc giải quyết nguồn tin về tội phạm của các Cơ quan có thẩm quyền giải quyết, KSV phải nghiên cứu kỹ những tài liệu, chứng cứ do cá nhân, cơ quan tổ chức cung cấp; tham gia khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, xác minh hiện trường, thực nghiệm điều tra...; thực hiện những quy

định của Bộ luật Tố tụng hình sự và quy chế tiếp nhận giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố của VKSND tối cao. Sau khi được phân công kiểm sát việc giải quyết nguồn tin về tội phạm KSV phải nghiên cứu hồ sơ và phải đề ra yêu cầu xác minh để đảm bảo việc giải quyết nhanh chóng và đúng pháp luật.

2. Một số tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác kiểm sát giải quyết nguồn tin về tội phạm trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang vẫn còn những tồn tại, hạn chế. Cụ thể như sau:

Một là, hoạt động kiểm sát chưa nắm và quản lý đầy đủ số tố giác, tin báo về tội phạm được tiếp nhận, giải quyết

Để bảo đảm hoạt động kiểm sát việc giải quyết nguồn tin về tội phạm có hiệu quả, đạt chất lượng cao, trước hết, KSV cần phải nắm được toàn bộ thông tin về tội phạm đã xảy ra. Tuy nhiên, công tác này còn tồn tại nhiều hạn chế, bất cập. Đó là do Cơ quan cảnh sát điều tra công an cấp huyện hiện nay được tổ chức thành các đội điều tra như: Đội điều tra tổng hợp, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội,... Theo quy định của pháp luật hiện hành, các Đội này đều có nhiệm vụ, quyền hạn là tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Do vậy, thực tế hiện nay không phải lúc nào toàn bộ các tố giác, tin báo về tội phạm được tiếp nhận đều được tập trung về một mối mà rải rác ở các đội khác dẫn đến việc VKS tổ chức

¹ Báo cáo tổng kết công tác của VKSND tỉnh Tuyên Quang các năm 2016, 2017, 2018, 2019, 2020.

nắm thông tin, kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm tại các CQĐT gặp nhiều khó khăn. Bên cạnh đó, trên thực tế CQĐT vẫn tiếp nhận nguồn tin về tội phạm theo nhiều kênh thông tin khác nhau như: qua điện thoại, báo chí, trực ban hình sự... và theo công tác nghiệp vụ khác. Vẫn còn một số trường hợp CQĐT tiến hành xác minh nhưng không vào sổ dẫn đến khi có khiếu nại về việc giải quyết của người có liên quan thì VKS mới có thể nắm bắt được về vụ việc.

Hai là, KSV được phân công thiếu chủ động trong việc tiến hành kiểm sát các hoạt động xác minh tố giác, tin báo về tội phạm

Trong quá trình giải quyết nguồn tin về tội phạm, số lượng công việc CQĐT phải thực hiện là rất nhiều nhưng nhiều hoạt động xác minh nguồn tin có sự tham gia của Cán bộ điều tra chưa có kinh nghiệm trong hoạt động xác minh dẫn đến chất lượng hoạt động giải quyết nguồn tin trong nhiều vụ việc chưa cao. Tuy nhiên, KSV được phân công cũng chưa chủ động tiến hành kiểm sát các hoạt động xác minh, rất ít trường hợp KSV tham gia, kiểm sát việc ghi lời khai. Mặt khác, việc phân công cán bộ làm công tác tiếp nhận, thụ lý giải quyết nguồn tin về tội phạm chủ yếu còn kiêm nhiệm, có đơn vị chủ yếu giao cho chuyên viên thực hiện. Có VKS phân công Kiểm tra viên hoặc cán bộ khác phụ trách, ảnh hưởng đến kết quả giải quyết nguồn tin về tội phạm.

Bên cạnh đó, vẫn còn tình trạng hoạt động kiểm sát của KSV chỉ dừng lại ở việc kiểm sát số liệu và kết quả giải quyết

nguồn tin do CQĐT cung cấp, KSV không đi sâu vào từng hồ sơ vụ việc để tiến hành kiểm sát. Quá trình kiểm sát sổ sách và hồ sơ tin báo, KSV chưa phát hiện được thiếu sót, vi phạm của CQĐT và Điều tra viên (ĐTV). Tình trạng này cũng dẫn đến việc yêu cầu điều tra, xác minh nguồn tin về tội phạm của một số đơn vị có chất lượng chưa cao, nội dung yêu cầu kiểm tra xác minh chưa sát với nội dung nguồn tin, có những nội dung CQĐT đã tiến hành kiểm tra xác minh nhưng KSV vẫn ra yêu cầu.

Ba là, quan hệ phối hợp giữa VKS và CQĐT, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra vẫn còn tồn tại nhiều bất cập

Để công tác kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm đạt kết quả cao thì quan hệ phối hợp trong công tác giữa VKSND và CQĐT là hết sức quan trọng. Trong quá trình xác minh, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, CQĐT phải sử dụng và kết hợp nhiều biện pháp nghiệp vụ như khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, lấy lời khai. Để thực hiện chức năng kiểm sát, KSV được phân công sẽ tiến hành kiểm sát các hoạt động như khám nghiệm, khám xét... Việc kiểm sát đối với các hoạt động trên nhằm đảm bảo cho việc thực hiện của CQĐT được đúng theo quy định, đảm bảo mọi thông tin, vật chứng, chứng cứ... được thu thập đầy đủ. Trên thực tế, CQĐT đã thực hiện đầy đủ các nghiệp vụ cần thiết. VKSND thực hiện đúng chức năng kiểm sát của mình, đảm bảo chống bỏ lọt tội phạm, tránh làm oan người vô tội, bảo vệ quyền con người, lợi ích của công dân. Tuy

nhiên, quá trình phối hợp giữa CQĐT và VKSND còn có nhiều bất cập. Có những vụ việc, CQĐT tiến hành khám nghiệm hiện trường hoặc tổ chức khám nghiệm nhưng không thông báo cho VKSND biết để tiến hành kiểm sát nên không đảm bảo về thủ tục pháp lý, có thể làm mất đi những chứng cứ, vật chứng quan trọng mang dấu hiệu của tội phạm mà sau này không thể chứng minh, khắc phục được.

Trong một số trường hợp, mối quan hệ phối hợp giữa ĐTV và KSV chưa được chặt chẽ. KSV chưa kịp thời ra những yêu cầu điều tra, yêu cầu xác minh phục vụ cho vụ việc, hoặc ĐTV không thực hiện theo yêu cầu điều tra của KSV... Trong quá trình giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, ĐTV và KSV đánh giá sai những chứng cứ thu thập được, dẫn đến tình trạng xử lý oan sai hoặc bỏ lọt tội phạm. Chất lượng công tác kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm còn hạn chế. Qua quá trình kiểm sát trực tiếp, VKSND không phát hiện được vi phạm để đưa ra các bản kiến nghị, kháng nghị yêu cầu CQĐT khắc phục vi phạm.

Bốn là, hệ thống biểu mẫu, sổ sách theo dõi và tiếp nhận nguồn tin của VKSND chưa phù hợp

Hàng năm, VKS phải tiếp nhận, kiểm sát rất nhiều tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố từ các cơ quan có thẩm quyền. Tuy nhiên hiện nay, hệ thống biểu mẫu, sổ sách, theo dõi về tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm chưa đảm bảo tính khoa học, chưa phản ánh đầy đủ những tiêu chí có giá trị đánh giá tình hình

tội phạm. Điều này dẫn tới việc cập nhật thông tin liên quan đến hoạt động giải quyết nguồn tin về tội phạm của VKSND còn chưa thực sự đầy đủ, kịp thời.

2.2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

Thứ nhất, nhận thức về chức năng, nhiệm vụ, năng lực của một số KSV còn yếu, thiếu chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế đặt ra

Có thể thấy, một số quy định của pháp luật về thẩm quyền, trách nhiệm của ĐTV, KSV chưa đầy đủ và chưa rõ ràng, một số quy định mang tính hình thức. Trong khi ĐTV, KSV là những người trực tiếp và là lực lượng chủ yếu tiến hành tố tụng thì lại bị hạn chế về quyền năng trong tố tụng, còn những người gián tiếp chỉ đạo các hoạt động tố tụng (Thủ trưởng, Phó thủ trưởng CQĐT, Viện trưởng, Phó Viện trưởng VKS) lại được luật quy định và giao cho những quyền năng rất rộng. Điều này dẫn đến một số trường hợp KSV chưa đề cao trách nhiệm, thụ động, ỷ lại vào sự chỉ đạo của lãnh đạo đơn vị. Một số KSV còn nể nang, bỏ qua các nguyên tắc, quy định của pháp luật khi phát hiện những sai sót, vi phạm pháp luật khi thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn kiểm sát việc giải quyết nguồn tin về tội phạm, không kiên quyết đấu tranh, yêu cầu khắc phục vi phạm.

Thứ hai, việc phân công, bố trí cán bộ làm công tác tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm còn chưa hợp lý

Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành và công tác tổ chức, cán bộ tại VKSND tỉnh Tuyên Quang trong thời gian qua đã có những kết quả đáng ghi nhận. Tuy

nhien, một số VKSND cấp huyện chưa nhận thức được tính chất quan trọng của hoạt động kiểm sát việc tiếp nhận và giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm nên chưa bố trí hợp lý các cán bộ phụ trách bộ phận này. Bộ phận kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm còn chung với bộ phận văn phòng hoặc bộ phận kiểm sát giải quyết khiếu nại, tố cáo, chưa tách thành bộ phận nghiệp vụ chuyên trách riêng. Phân công các cán bộ trẻ, mới ra trường chưa có kinh nghiệm trong công tác nghiệp vụ giải quyết, thiếu các KSV có kinh nghiệm, trình độ chuyên môn chuyên sâu khi kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm. Hầu hết, các VKSND dành quan tâm đến công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử hơn và coi đây là khâu mũi nhọn trong Ngành. Do vậy, việc chưa đánh giá đầy đủ vai trò quan trọng của công tác kiểm sát việc giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm đã dẫn đến nhiều vụ án bị oan sai ngay từ đầu hoặc bỏ lọt tội phạm gây nhiều bức xúc trong xã hội.

Thứ ba, đội ngũ cán bộ Kiểm sát tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm còn thiếu và yếu, chưa được trang bị đầy đủ phương tiện công tác

Tình hình tội phạm hiện nay trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ngày càng gia tăng và diễn biến hết sức phức tạp. Số vụ án hình sự tăng cao, do vậy, một KSV thụ lý kiểm sát giải quyết ngày càng nhiều, trong khi các VKSND chưa được bổ sung ngay biên chế. Một số KSV chưa nêu cao tinh thần, trách nhiệm khi thực hiện việc kiểm sát giải quyết tố giác, tin báo về tội

phạm, chưa nghiên cứu kỹ hồ sơ để đánh giá các chứng cứ, chứng minh tội phạm, kiểm sát không chặt chẽ quá trình giải quyết của CQĐT để kịp thời phát hiện vi phạm và ra những kiến nghị, kháng nghị khắc phục sai sót. Một bộ phận chưa chịu khó nghiên cứu, cập nhật kịp thời các văn bản phục vụ công tác nghiệp vụ, trau dồi kiến thức chuyên môn để nâng cao hiệu quả công việc.

Bên cạnh đó, khi thực hiện nghiệp vụ kiểm sát giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, các KSV ngoài việc nghiên cứu hồ sơ vụ việc, đề ra yêu cầu xác minh... thì còn trực tiếp tham gia một số hoạt động nghiệp vụ như khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi... Trên thực tế, số lượng công việc nhiều, trong khi đó lực lượng cán bộ, điều kiện, phương tiện phục vụ công tác của đa số các cơ quan VKSND hiện nay còn gặp nhiều khó khăn, thiếu thốn, phương tiện kỹ thuật hỗ trợ để sử dụng khi thực hiện một số hoạt động như khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi... còn hạn chế. Điều này dẫn đến việc khó có thể đảm bảo các hoạt động nghiệp vụ được thực hiện đầy đủ, chính xác, kịp thời.

Thứ tư, công tác phối hợp giữa VKS và các cơ quan liên quan còn chưa hiệu quả

Công tác phối hợp giữa VKS và CQĐT, các cơ quan có trách nhiệm giải quyết nguồn tin về tội phạm tại tỉnh Tuyên Quang đã được quan tâm thực hiện và đạt kết quả tương đối tốt. Tuy nhiên, vẫn còn có những vụ việc sự phối hợp giữa VKS và CQĐT, các cơ quan liên quan chưa tốt,

thiếu chặt chẽ, thiếu trao đổi thông tin về kết quả xác minh thông tin, thiếu thống nhất trong việc đánh giá các chứng cứ của vụ việc đã thu thập được.

3. Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm sát việc giải quyết nguồn tin về tội phạm

Một là, quán triệt và thực hiện nghiêm túc đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm sát

Để hoạt động thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp nói chung và hoạt động kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm nói riêng đạt được kết quả cao, góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm, nhất thiết phải tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác đổi mới tổ chức và hoạt động của VKSND.

Hệ thống giám sát từ bên trong do Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, đại biểu Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận giám sát hoạt động của VKSND theo quy định của pháp luật. Hoạt động giám sát bên trong đối với việc thực hiện nhiệm vụ của VKSND đảm bảo các hoạt động đó được thực hiện đúng quy định của pháp luật thông qua sự giám sát của Cơ quan điều tra, Tòa án, người tố giác, báo tin về tội phạm, bị can, bị cáo, người bị hại, người có quyền, lợi ích liên quan... Như vậy, việc hoàn thiện chế độ giám sát bên trong và chế độ giám sát bên ngoài đối với

hoạt động của VKSND đảm bảo cho các hoạt động kiểm sát của VKSND trong việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm là đúng quy định của pháp luật, không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án từ điều tra, truy tố, xét xử đến thi hành án... Hạn chế sự tùy tiện, lạm quyền của lãnh đạo Viện, KSV trong khi làm nhiệm vụ, đảm bảo được quyền và lợi ích của Nhà nước, quyền con người và quyền công dân không bị xâm phạm. Thông qua cơ chế kiểm sát đối với hoạt động của VKSND, đòi hỏi các cán bộ, KSV cần nâng cao trách nhiệm khi thực hiện nhiệm vụ, thực hiện chế độ công khai, minh bạch, dân chủ trong hoạt động kiểm sát.

Hai là, nâng cao nhận thức của cán bộ Kiểm sát về chức năng, nhiệm vụ của Ngành kiểm sát

Để đáp ứng yêu cầu xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền Việt Nam xã hội chủ nghĩa hiện nay, việc nhận thức đúng đắn bản chất, vai trò, tầm quan trọng của chức năng kiểm sát hoạt động tư pháp, kiểm sát việc giải quyết nguồn tin về tội phạm là một vấn đề quan trọng và có ý nghĩa sâu sắc. Chỉ khi KSV có nhận thức đúng đắn, đầy đủ về bản chất, ý nghĩa của chức năng kiểm sát hoạt động tư pháp mới có thể đề xuất chính xác những chính sách, hoàn thiện pháp luật của Nhà nước.

Cần có nhận thức đầy đủ về việc kiểm sát hoạt động tư pháp là một hình thức của giám sát, kiểm soát việc thực hiện quyền lực nhà nước, nhằm theo dõi, kiểm tra việc tuân thủ Hiến pháp và pháp luật

của các chủ thể được giao thực hiện thẩm quyền tư pháp. Hoạt động tư pháp của VKSND thực chất là việc sử dụng tổ chức nhà nước để hạn chế sự lạm quyền từ phía Nhà nước. Trách nhiệm của VKSND, của KSV là phải áp dụng mọi biện pháp luật định để kịp thời phát hiện vi phạm, bảo đảm cho pháp luật được áp dụng nghiêm chỉnh và thống nhất trong quá trình giải quyết vụ án, không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội, kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện né tránh, không làm đầy đủ nghĩa vụ pháp luật và những hành vi lạm quyền của cơ quan tiến hành tố tụng.

KSV khi thực hiện nhiệm vụ của mình trong công tác kiểm sát việc giải quyết nguồn tin về tội phạm phải nhận thức đúng đắn về đối tượng, phạm vi, nội dung của công tác này, nhận thức được đầy đủ các quyền năng pháp lý của VKS trong hoạt động này. Đây là một vấn đề quan trọng, có tác dụng định hướng tư tưởng, hành động cho KSV thi thực hiện hoạt động kiểm sát việc giải quyết nguồn tin về tội phạm. Việc xác định đúng nhiệm vụ, quyền hạn nêu trên sẽ tạo điều kiện cho KSV thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách chủ động.

Bên cạnh đó, KSV phải nắm vững, thường xuyên cập nhật các quy định của pháp luật về công tác kiểm sát việc giải quyết nguồn tin về tội phạm. Tích cực tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Ba là, đổi mới công tác tổ chức và cán bộ,

tăng cường lực lượng cán bộ cho các đơn vị làm công tác kiểm sát giải quyết nguồn tin về tội phạm

Đáp ứng được nhiệm vụ công tác kiểm sát các hoạt động tư pháp, trong đó có công tác kiểm sát việc giải quyết nguồn tin về tội phạm, cán bộ ngành Kiểm sát cần được tuyển chọn kỹ lưỡng, thực hiện theo đúng quy định của VKSND tối cao, Luật cán bộ công chức. Bên cạnh đó, công tác tổ chức cán bộ còn những hạn chế nhất định trước những yêu cầu của công cuộc đổi mới, hội nhập quốc tế. Công tác kiện toàn, đổi mới bộ máy làm việc ở một số huyện còn chậm, việc sắp xếp cán bộ chưa được hợp lý nên chưa tạo được điều kiện để các cán bộ, KSV phát huy được năng lực, sở trường công tác của mình. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ chưa được chuyên sâu... Để khắc phục những hạn chế còn tồn tại, có thể xem xét một số giải pháp sau:

+ Hàng năm, khi xây dựng kế hoạch nhiệm vụ công tác năm, VKSND các cấp tỉnh Tuyên Quang cần có kế hoạch cụ thể trong công tác kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm. Đồng thời, phân công trách nhiệm cho bộ phận nghiệp vụ kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm thực hiện việc tiếp nhận, quản lý, thống kê các thông tin về tội phạm, tình hình thụ lý, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm một cách thống nhất. Số lượng cán bộ, KSV trực tiếp làm công tác phải đủ và đảm bảo chất lượng. Cần chọn các KSV có kinh nghiệm thực hiện khâu công tác nghiệp vụ này, không giao cho người không đủ trình độ, năng lực.

+ Trong công tác tuyển dụng, cần thu hút những người có tâm huyết, có tài, có đức vào Ngành, ưu tiên thu hút cán bộ đến công tác ở những vùng khó khăn. Thường xuyên điều động, luân chuyển cán bộ từ cấp tỉnh xuống cấp huyện, từ cấp huyện lên cấp tỉnh và giữa các đơn vị với nhau để tạo điều kiện cho các cán bộ, KSV có cơ hội rèn luyện, phấn đấu trong môi trường làm việc mới, tạo sự đồng đều về chất lượng, hiệu quả công việc ở các đơn vị VKS.

+ Kịp thời có chính sách động viên, khen thưởng các cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm nhằm động viên tinh thần lẫn vật chất cho cán bộ, tạo nên phong trào thi đua chung cho các hoạt động kiểm sát hoạt động tư pháp.

+ Tăng cường tập huấn, nâng cao trình độ nhận thức cho cán bộ, KSV. Tại các đơn vị VKS cấp tỉnh cũng như cấp huyện cần tiến hành các buổi họp giao ban để phổ biến các văn bản pháp luật mới, các thông báo rút kinh nghiệm..., tạo cơ hội cho các KSV làm công tác kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm trao đổi, học tập kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn. VKSND các cấp khuyến khích, tạo điều kiện cho cán bộ đi học để nâng cao trình độ chuyên môn, đồng thời có chế độ ưu đãi phù hợp nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, KSV giỏi về nghiệp vụ và tận tâm với Ngành.

Bốn là, tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo đối với hoạt động kiểm sát việc giải quyết nguồn tin về tội phạm

Nhằm nâng cao chất lượng công tác kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, cần nâng cao hiệu quả công tác tổ chức, chỉ đạo điều hành tại các VKSND theo hướng:

+ Bản thân lãnh đạo Viện luôn đi sâu, đi sát vào các hoạt động nghiệp vụ, quan tâm, chỉ đạo, kiểm tra tiến trình giải quyết công việc của nhân viên cấp dưới. Khi cần thiết, lãnh đạo trực tiếp kiểm tra hồ sơ, sổ sách, cách ghi chép để đánh giá năng lực cán bộ, KSV, sẵn sàng chịu trách nhiệm với những vi phạm xảy ra trong lĩnh vực mình phụ trách, quản lý.

+ Bản thân người lãnh đạo, quản lý cần lựa chọn các cán bộ, KSV phù hợp để kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm vì phần nghiệp vụ này không chỉ đòi hỏi cán bộ trình độ chuyên môn mà còn cần người có kiến thức xã hội, kiến thức thực tiễn. Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn, thường xuyên trao đổi với cán bộ, KSV được phân công thụ lý giải quyết để kịp thời phát hiện những thiếu sót hoặc những bất cập, phát sinh trong quá trình giải quyết đó để có những phương án chỉ đạo tối ưu nhất.

+ Chủ động tổ chức các cuộc họp liên ngành hàng tháng, sáu tháng, một năm để tổng kết rút kinh nghiệm giữa CQĐT, Tòa án, các cơ quan được giao một số hoạt động điều tra... Học tập kinh nghiệm của các đơn vị có cách làm hay trong công tác kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và áp dụng linh hoạt cho đơn vị mình, nhằm nâng cao hiệu quả trong công việc.

+ Hàng năm, lãnh đạo VKSND tỉnh tổ chức các đợt tập huấn về công tác kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm nhằm nâng cao hơn nữa trình độ nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, KSV trực tiếp làm công tác này.

Năm là, xây dựng mối quan hệ chặt chẽ giữa VKS và CQĐT, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra trong hoạt động kiểm sát việc giải quyết nguồn tin về tội phạm.

Mối quan hệ phối hợp giữa CQĐT, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra và VKSND là vô cùng quan trọng trong quá trình VKSND thực hiện chức năng kiểm sát các hoạt động tư pháp nói chung và kiểm sát việc giải quyết nguồn tin về tội phạm nói riêng. VKSND luôn đảm bảo bám sát quá trình tiếp nhận, giải quyết của CQĐT, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra. Cán bộ, KSV phải quản lý chặt chẽ thông tin về tội phạm từ các nguồn khác nhau. Kiểm tra việc tiếp nhận của CQĐT và cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra như Kiểm lâm, các cơ quan khác của Công an nhân dân, Quân đội nhân dân... có đầy đủ và kịp thời không, sau khi tiếp nhận có chuyển ngay cho CQĐT có thẩm quyền hay không. Đặc biệt, cần chú ý và có các biện pháp phối hợp để nắm tình hình tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố của công an cấp xã, phường, thị trấn, từ đó có kiến nghị để công an xã, phường, thị trấn chuyển các tố giác, tin báo và kiến nghị khởi tố cho CQĐT có thẩm quyền giải quyết.

Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Thông tư liên tịch số 01/2017/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT-VKSNDTC ngày 29/12/2017 quy định việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố quy định nhiều đầu mối tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, đồng thời nhiều quy định trong quá trình xác minh, giải quyết mang tính định hướng “mở”. Do đó, để thực hiện có hiệu quả, chặt chẽ về trình tự, thủ tục tố tụng, giải quyết đúng đắn nội dung các tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, đảm bảo các quyết định giải quyết nguồn tin về tội phạm có căn cứ, đúng pháp luật đòi hỏi các cơ quan, tổ chức bên cạnh việc thực hiện đúng chức năng, trách nhiệm của mình còn phải phối hợp tốt với các cơ quan hữu quan. Trong đó, VKS phải giữ vị trí trung tâm trong việc kiểm sát các đầu mối tiếp nhận nguồn tin; phân loại các nguồn tin; xác minh, giải quyết nguồn tin và ra quyết định giải quyết nguồn tin. Có thể thấy, các giai đoạn này nếu chỉ cần thiếu chức năng kiểm sát thì đều dẫn đến hệ quả cả quá trình tố tụng vi phạm. Để VKS thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm trên, VKS có thể chủ trì tổ chức ký các Quy chế phối hợp với các ngành hữu quan, như: Quy chế phối hợp giữa VKS và CQĐT, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra; Quy chế phối hợp giữa VKS và Công an các xã, phường, thị trấn trong năm, tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm; Quy chế phối hợp giữa VKS và các cơ quan chức năng có liên quan như Thanh tra, cơ quan thuế, quản lý thị trường.... Ngoài ra, tùy từng

đặc thù tình hình vi phạm pháp luật của địa phương, VKS chủ trì tổ chức ký Quy chế phối hợp với CQĐT để giải quyết các tố giác, tin báo cụ thể như phối hợp tiếp nhận, giải quyết các vụ tai nạn giao thông đường bộ; Quy chế phối hợp giải quyết các tin báo, tố giác về hành vi gây thương tích... Những Quy chế phối hợp này sẽ là cơ sở tăng cường phối hợp, giải quyết những khó khăn, vướng mắc giữa các cơ quan tiến hành tố tụng.

Sáu là, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác của VKSND.

Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay của VKSND các địa phương nói chung và của VKSND tỉnh Tuyên Quang nói riêng, cần phải phấn đấu xây dựng được một đội ngũ cán bộ ngành Kiểm sát có năng lực, có phẩm chất đạo đức tốt. Để làm được điều đó thì chế độ chính sách đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ ngành Kiểm sát là một yếu tố rất quan trọng.

Điều kiện cơ sở vật chất và phương tiện làm việc của các VKSND địa phương hiện nay chưa đảm bảo do nguồn kinh phí phân bổ còn bị hạn chế, nên phần nào các VKSND địa phương vẫn còn phụ thuộc vào sự hỗ trợ của chính quyền địa phương. Điều này làm giảm tính độc lập, chủ động trong kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm của VKSND. Hoạt động nghề nghiệp của KSV có tính chất đặc thù với cường độ lao động cao; đầu tư về trí tuệ lớn; trách nhiệm pháp lý rất nặng nề, nếu để xảy ra oan,

sai phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường. Thực tế đời sống của các cán bộ KSV, Kiểm tra viên còn nhiều khó khăn do thu nhập chưa đảm bảo mức sống trung bình so với mặt bằng chung của xã hội. Thực hiện tốt chính sách ưu đãi về tiền lương, tiền thưởng, phụ cấp sẽ tạo điều kiện giúp các KSV, Kiểm tra viên và cán bộ trong ngành Kiểm sát giảm bớt khó khăn, yên tâm nhiệt tình công tác. Cần tạo các điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc, chế độ tiền lương, thưởng, phụ cấp cho KSV, nhất là những cán bộ trực tiếp được giao nhiệm vụ kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm... Bên cạnh đó, cần đổi mới công tác thi đua khen thưởng, thực hiện tốt chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong ngành kiểm sát, để xây dựng đội ngũ cán bộ KSV, Kiểm tra viên trong sạch, vững mạnh./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. VKSND tỉnh Tuyên Quang, *Báo cáo tổng kết công tác các năm 2016, 2017, 2018, 2019, 2020*, Tuyên Quang.
2. VKSND tối cao (2014), Quy chế kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố (Ban hành kèm theo Quyết định số 422/QĐ-VKS ngày 17/10/2014 của VKSNDTC), Hà Nội.
3. VKSND tối cao (2012), Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 01/01/2012, Hà Nội.
4. VKSND tối cao (2015), Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 02/01/2015, Hà Nội.
5. VKSND tối cao (2013), Chỉ thị số 06/CT-VKSTC ngày 06/12/2013 về tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm, Hà Nội.